

Bản án số: 29/2023/HS-PT

Ngày: 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông

Bà Phạm Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Trọng Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/03/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 336/TLPT-HS ngày 04/11/2022 đối với bị cáo Lâm Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Lâm Văn Q**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn Ngò 2, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn Đ, sinh năm 1958 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1961 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, con: có 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

* Người tham gia tố tụng khác gồm 04 bị cáo; 08 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và 09 người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 17/02/2022, tại lán nhà của Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1982, ở thôn Ngò 2, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang Công an xã Đồng Kỳ kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Vũ Minh QU, sinh năm 2000, đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại thời điểm bắt quả tang có Nguyễn Văn Thắng (chủ nhà), Lưu Ngọc Cường, sinh năm 1994 ở thôn Bờ Mận, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Lâm Văn Q, sinh năm 1981 ở thôn Ngò 2, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ gồm: Vũ Minh QU tự nguyện giao nộp 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ bên trong đựng 03 (ba) túi nilon màu trắng đều có một đầu rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh (trong đó có 02 (hai) túi nilon bên trong đều đựng tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon bên trong bám dính chất màu hồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT”; Lưu Ngọc Cường tự nguyện giao nộp 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ, bên trong có bám dính chất màu hồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT1”. Thu giữ tại nền nhà 01 (một) túi nilon màu trắng có một đầu rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh, bên trong bám dính chất màu hồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT2”. Thu giữ trên giường trong nhà (lán) của Nguyễn Văn Thắng 01 (một) đoạn giấy bạc, có cả 2 mặt màu trắng bạc, trong đó có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng và một mặt có bám dính chất màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT2”. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Vũ Minh QU 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong có 10 đoạn giấy bạc. Cả 2 mặt màu trắng bạc đều được gấp nhỏ lại; thu giữ trên giường 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; thu giữ tại cửa sổ lán Nguyễn Văn Thắng 01 (một) coóng thủy tinh màu trắng, bên trong bám dính chất màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT3”. Thu giữ 03 điện thoại các loại được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT4”; 02 xe mô tô và số tiền 782.000đồng.

Ngày 18/2/2022, Công an xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế tạm giữ của Nguyễn Văn Thống, sinh năm 1991, trú tại thôn Ngò 2, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế 01 (một) xe mô tô Suzuki Viva, biển kiểm soát 29L2-7236.

Ngày 10/3/2022, bà Trần Thị Tâm, sinh năm 1972, trú tại thôn Ngò 1, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế giao nộp 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98C1-03691 và 01 (một) điện thoại OPPO F1S, vỏ màu trắng - hồng.

Ngày 04/5/2022, bị cáo Nguyễn Văn Tiến giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Ngày 18/02/2022, Công an xã Đồng Kỳ đã bàn giao Vũ Minh QU cùng toàn bộ vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 18/02/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số mẫu vật thu giữ nghi là chất ma túy (các mẫu vật niêm phong trong phong bì kí hiệu (QT, QT1, QT2, QT3).

Tại Kết luận giám định số 308/KL-KTHS ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT”, được niêm phong gửi giám định:

+ Trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,318 gam, loại Methamphetamine; Chất màu hồng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu.

Tại Kết luận giám định số 316/KL-KTHS ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

5.1. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất màu hồng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu;

5.2. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất màu hồng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu.

- Chất màu đen bám dính trên một mặt của 01 (một) đoạn giấy bạc hai mặt màu trắng bạc là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu.

5.3. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT3” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất màu đen bám dính trong 01 (một) coong thủy tinh màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ ngày 17/2/2022, khi Vũ Minh QU đang ngủ ở nhà thì Lưu Ngọc Cường đến nhà chơi và gọi Quang dậy, Quang dậy rồi xuống bếp ăn cơm còn Cường ngồi chơi ở ngoài sân, khi ăn cơm xong thì Quang một mình đi lên nhà lấy ở bao thuốc lá của Quang đút trong túi quần đang mặc bên trong gồm có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ bên trong có đựng 03 (ba) túi nilon màu trắng đều có một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu xanh, trong đó có 02 (hai) túi nilon bên trong đựng tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nilon bên trong có bám dính chất màu hồng. Quang lấy túi nilon đựng các gói Ma túy ra đút vào túi quần còn vỏ bao thuốc lá vứt đi rồi đi ra ngoài sân ngồi cùng Cường, tại đây thì Cường bỏ túi ma túy của Cường trong người ra và hỏi “ở đây có chơi được đồ không em?”. Quang thấy có mẹ ở nhà nên trả lời là “không chơi được đồ ở đây”. Cùng lúc đó có Nguyễn Văn Thắng đang ngồi uống rượu cùng Lâm Văn Q tại nhà (lán) của Thắng thì Lâm Văn Q rủ Thắng sử dụng ma túy, Thắng đồng ý. Thắng gọi điện thoại cho Vũ Minh QU và nhờ Quang

mua hộ 300.000đ tiền ma túy đá và 100.000đ tiền ma túy ngựa. Tuy nhiên Vũ Minh QU nói “không có ngựa” thì Thắng nói “cứ ra đây rồi tính” rồi bảo Quang đi ra lán của Thắng. Khi nghe Thắng gọi điện cho Vũ Minh QU như vậy thì Lâm Văn Q đã gọi điện cho Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1986 ở thôn Cầu, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang nhờ Tiến mua cho 200.000đ (hai trăm nghìn) tiền ma túy đá và 100.000đ (một trăm nghìn) ma túy ngựa và mang đến lán của Thắng cho Quang. Sau đó, Vũ Minh QU nói cho Cường biết việc Thắng gọi điện đến nhờ mua ma túy như trên, nghe Vũ Minh QU nói vậy Cường liền nói “đây anh có “2-1” (hai trăm nghìn ma túy đá và một trăm nghìn ma túy ngựa) cũng nhiều nhiều em cầm sang đây bán xong anh em mình chơi luôn” nghĩa là Cường bảo Quang bán số ma túy của Cường để lấy số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để hưởng lợi số tiền chênh lệch là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và được sử dụng ma túy cùng mọi người. Vũ Minh QU đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98C1-036.91 chở Cường đi đến nhà (lán) Nguyễn Văn Thắng. Khi đến nơi Vũ Minh QU và Cường đi vào trong nhà (lán) thấy Nguyễn Văn Thắng và Lâm Văn Q đang ngồi trên giường. Thấy vậy, Vũ Minh QU ngồi lên giường cạnh bên tay trái của Thắng, Cường ngồi bên cạnh tay trái của Vũ Minh QU rồi lấy túi ma túy ra đưa cho Vũ Minh QU thì Vũ Minh QU cầm đưa ra cho Thắng và đòi tiền Thắng là “Chú cho cháu xin tiền đồ, hết bốn trăm”. Thắng nghe Vũ Minh QU nói vậy thì biết có ma túy và phải trả số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) và nói với Vũ Minh QU là “Tao có mỗi một trăm, tao không có tiền” nghĩa là chỉ có một trăm nghìn để trả tiền mua ma túy. Thấy vậy, Lâm Văn Q ngồi sát cạnh hỏi Thắng là “hết bao nhiêu” Thắng liền trả lời là “hết bốn trăm nghìn”, Lâm Văn Q nghe Thắng nói vậy liền lấy hai tờ tiền mệnh giá hai trăm nghìn đồng và để ra chiếu trước mặt và nói là “đây tao cho mày” nghĩa là cho Thắng tiền mua ma túy. Cường biết rõ là số tiền bán ma túy của mình nên cầm cất vào túi quần. Sau đó, Thắng bảo Vũ Minh QU “chạy” ma túy cho mọi người sử dụng rồi lấy chai nước để ở chân giường chỗ Cường ngồi và bỏ công cụ gồm giấy bạc, bật lửa ra để chạy ma túy cho mọi người có mặt cùng sử dụng. Khi mọi người đang sử dụng số ma túy trên thì Nguyễn Văn Tiến đến, lúc này mọi người đã sử dụng hết số ma túy mà Thắng vừa mua được. Tiến đến và đi vào bên trong lán thì bỏ túi ni lon đựng ma túy cùng cóong thủy tinh nhật được ra giường và nói là “anh Quang ơi em lấy hộ anh đây này”. Thấy vậy, Lâm Văn Q lấy tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đưa trả tiền mua ma túy nhờ Tiến mua hộ và nói “anh trả chú như lời đã hứa”, Tiến cầm tiền và không có tiền trả lại thì nói “đồ chỉ có ba trăm, anh đưa năm trăm em không có tiền trả lại” thì Lâm Văn Q liền bảo “anh cho chú hai trăm”. Sau đó, Lâm Văn Q bảo Tiến ở lại sử dụng ma túy cùng, Tiến đồng ý rồi ngồi sử dụng ma túy cùng. Sau đó, Vũ Minh QU lấy cóong thủy tinh do Tiến mang đến lắp vào chai nước trước đó và bỏ ma túy mà Lâm Văn Q vừa nhờ Tiến mua được ra sử dụng và cùng “chạy” đồ cho Thắng, Lâm Văn Q, Nguyễn Văn Thắng, Lưu Ngọc Cường và Nguyễn Văn Tiến sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì Nguyễn Văn Tiến đi về còn mọi người đi ra ngoài lán thì lực lượng Công an xã Đồng Kỳ đến kiểm tra Lâm Văn Q, Vũ Minh QU, Lưu Ngọc Cường, Nguyễn Văn Thắng đều có mặt tại lán của Thắng. Sau đó, Vũ Minh QU tự giác khai nhận và lấy túi ma túy cất giấu trong túi quần

phía trước bên trái mà buổi sáng vừa mưa được nhưng chưa kịp sử dụng giao nộp cho Cơ quan Công an. Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng như trên.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Minh QU, Lưu Ngọc C khai nhận về nguồn gốc ma túy là mua của Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1998, ở Bo Chợ, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế, nhưng Nam không thừa nhận bán ma túy cho Vũ Minh QU và Lưu Ngọc Cường. Bị cáo Nguyễn Văn Tiến khai nhận nguồn gốc ma túy là mua của Nguyễn Công Long, sinh năm 1988, ở tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế, nhưng Long không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Văn Tiến. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất, nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Do không có tài liệu chứng cứ nào khác, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế không có căn cứ để xử lý Nguyễn Văn Nam và Nguyễn Công Long về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy, Vũ Minh QU, Lâm Văn Q, Nguyễn Văn Thắng, Lưu Ngọc Cường, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Nam và Nguyễn Công Long đều dương tính.

Ngày 25/2/2022, Cơ quan điều tra ra Lệnh thu giữ điện tín gửi Ban thanh tra kiểm toán, Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân Đội thu giữ thông tin cá nhân về chủ thuê bao, nhật ký, nội dung các cuộc gọi đi, các cuộc gọi đến, nội dung tin nhắn gửi đi, tin nhắn gửi đến của các số thuê bao 0358267193; 0343609282; 0379868790; 0982108397; 0358302226 và 0373767589 trong thời gian từ ngày 16/02/2022 đến ngày 18/02/2022. Kết quả thu giữ điện tín các số 0358267193 của Lâm Văn Q và số 0343609282 của Nguyễn Văn Tiến có giao dịch với nhau; số điện thoại 0982108397 của Nguyễn Văn Thắng có giao dịch đến số điện thoại của Vũ Vinh Quang 0379868790.

Cơ quan điều tra tiến hành cho các bị cáo Lâm Văn Q, Nguyễn Văn Tiến và Nguyễn Văn Thắng thực nghiệm điều tra hành vi “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Kết quả Lâm Văn Q, Tiến và Thắng thực hiện tuân thủ các động tác.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Lưu Ngọc Cường và Vũ Minh QU thực nghiệm điều tra hành vi “mua bán trái phép chất ma túy”. Kết quả Lưu Ngọc Cường và Vũ Minh QU thực hiện tuân thủ các động tác.

* Về nguồn gốc các đồ vật, tài sản thu giữ quá trình điều tra xác định:

01 (một) xe mô tô Suzuki ViVa, biển kiểm soát 29L2- 7236, đăng ký tên chị Nguyễn Thu Thủy, ở số nhà 17, tổ 23, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Kết quả xác minh Công an phường Vĩnh Tuy cho biết không người tên là Nguyễn Thu Thủy theo địa chỉ trên, tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Gia Lâm, thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế mua của một người thợ sửa xe máy tại Hà Nội, do lâu ngày chị Hương không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu, chị sử dụng một thời gian sau cho chị gái là Nguyễn Thị Hải là vợ Nguyễn Văn Tiến quản lý, sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hải; 01 (một)

xe mô tô Wave S màu đen xám, biển kiểm soát 98C1- 03691, đăng ký tên bà Trần Thị Tâm, sinh năm 1972, trú tại thôn Ngò 2, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế, tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng là tài sản hợp pháp của bà Tâm. Ngày 06/7/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Hải và bà Trần Thị Tâm.

01 (một) xe mô tô kiểu dáng Win, màu đen, biển kiểm soát 28M7 - 2790, đăng ký mang tên anh Tạ Văn Ước, ở thôn Minh Đức, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Thắng, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo yêu cầu được trả lại.

01 (một) điện thoại Nokia màu đen có kèm theo 01 (một) sim thu giữ của bị cáo Lâm Văn Q; 01 (một) chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu Redmi thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Thắng là vật chứng của vụ án.

01 (một) điện thoại màu vàng trắng đen nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo Lưu Ngọc Cường không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo Cường đề nghị trả lại;

01 (một) điện thoại OPPO F3, vỏ màu trắng - hồng là điện thoại của bà Trần Thị Tâm, bà Tâm không biết Vũ Minh QU sử dụng điện thoại để giao dịch mua bán ma túy, bà Tâm đề nghị được trả lại chiếc điện thoại.

01 (một) công thủy tinh màu trắng là do bị cáo Nguyễn Văn Tiến đem đến và 01 (một) bật lửa ga màu đỏ là do Vũ Minh QU đem đến là công cụ các bị cáo sử dụng ma túy.

01 chai nhựa trà xanh không độ, có nắp và ống hút bằng nhựa là dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, Lâm Văn Q vứt xuống ruộng nước sau nhà (lán) Nguyễn Văn Thắng. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 02 túi nilon, Vũ Minh QU bỏ ma túy ra để các bị cáo sử dụng, Quang không nhớ vứt ở chỗ nào, khi Công an đến kiểm tra phát hiện 01 túi nilon, Quang không nhớ là túi nilon của Cường đưa cho Quang bán ma túy cho Thắng hay của Tiến mang bán cho Lâm Văn Q, còn 01 túi nilon còn lại Quang không xác định vứt ở đâu. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

01 sim điện thoại Viettel của Vũ Minh QU sử dụng lắp vào chiếc điện thoại OPPO F3 khi nhận điện thoại của Nguyễn Văn Thắng hỏi mua ma túy, Quang đã làm mất, nhưng không xác định được rơi ở đâu, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm.

Đối với tổng số tiền 1.282.000 đồng, gồm: Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Tiến (trong đó có 300.000 đồng là tiền Tiến bán ma túy cho Lâm Văn Q có được, còn 200.000 đồng là Lâm Văn Q cho Tiến); Số tiền 250.000 đồng của Lâm Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo yêu cầu được trả lại; Số tiền 420.000 đồng của Lưu Ngọc Cường, có 400.000 đồng là tiền bán ma

túy cho Thắng có được, còn số tiền 20.000 đồng là tiền cá nhân Lưu Ngọc Cường không yêu cầu trả lại; số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Văn Thắng, không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo yêu cầu được trả lại; số tiền 12.000 đồng của Vũ Minh QU, không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo Vũ Minh QU không yêu cầu trả lại.

Đối với Vũ Minh QU, Lưu Ngọc Cường, Nguyễn Công Long, Nguyễn Văn Nam có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 04/7/2022, Công an huyện Yên Thế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

* Với nội dung trên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Lâm Văn Q 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 22/6/2022.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Nguyễn Văn T 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 22/6/2022.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Nguyễn Văn T2 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 22/6/2022.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Vũ Minh QU 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

4.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Minh QU 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

4.2. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Vũ Minh QU phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/02/2022.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Lưu Ngọc C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 22/6/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử xong bị cáo Lâm Văn Q và bị cáo Vũ Minh QU kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét hình phạt tù của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Minh QU đã có đơn xin rút kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm đã ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Vũ Minh QU nên HĐXX phúc thẩm không xem xét.

* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lâm Văn Q không rút đơn kháng cáo, giữ nguyên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xử phạt bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội, không oan sai. Về hình phạt 09 năm 06 tháng tù là nặng. Bị cáo xin được giảm mức hình phạt tù để sớm trở về gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo cung cấp cho Tòa án nhiều giấy khen của UBND xã Đồng kỳ, huyện Yên Thế, gia đình bị cáo là hộ gia đình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu và đạt danh hiệu gia đình văn hóa 3 năm liên tục. UBND xã Đồng kỳ xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo luôn đi đầu trong các phong trào như: Ủng hộ phong trào côrona, Ủng hộ quỹ người nghèo, được tuyên dương người tốt việc tốt, là tấm gương cho bà con nông dân noi theo.

* Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận việc xử phạt của cấp sơ thẩm là đúng người đúng tội, không oan sai. Tại quá trình xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình được thêm tài liệu là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo cáo Lâm Văn Q 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Bị cáo không có quan điểm tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo, HĐXX thấy:

Bị cáo Lâm Văn Q rủ Nguyễn Văn Thắng sử dụng ma túy, Thắng đồng ý. Lâm Văn Q bỏ ra 300.000đồng nhờ Nguyễn Văn Tiến mua hộ ma túy và cho Nguyễn Văn Thắng 400.000đồng để Thắng trả tiền mua ma túy cho các bị cáo sử dụng; Nguyễn Văn Thắng mua ma túy của Lưu Ngọc C và Vũ Minh QU, dùng nhà (lán) của mình cho các bị cáo Lâm Văn Q, Vũ Minh QU, Lưu Ngọc C và Nguyễn Văn T2 sử dụng ma túy tại nhà (lán) do mình quản lý. Nguyễn Văn T2

mua ma túy hộ Lâm Văn Q rồi đem đến nhà (lán) của Nguyễn Văn T cho các bị cáo sử dụng ma túy, do đó các bị cáo Lâm Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T2 đã có hành vi cung cấp ma túy để các bị cáo thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy tại lán do bị cáo Thắng quản lý. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Lâm Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội và địa phương. Ma túy là hiểm họa trong đời sống cộng đồng, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tội phạm liên quan đến ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi tại nơi dân cư sinh sống, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lâm Văn Q xác định Tòa án cấp sơ thẩm xử đúng người đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xử về tội danh là đúng, bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Văn Q, HĐXX thấy:

Bị cáo Lâm Văn Q là người đề xuất việc sử dụng chất ma túy, cho bị cáo Thắng 400 nghìn đồng để bị cáo Thắng trả tiền mua ma túy của bị cáo Cường và Vũ Minh QU, trực tiếp gọi điện nhờ bị cáo Tiến mua hộ ma túy với số tiền 300 nghìn đồng cùng các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất vai trò nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp cho Tòa án nhiều giấy khen của UBND xã Đồng kỳ, huyện Yên Thế, gia đình bị cáo là hộ gia đình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu và đạt danh hiệu gia đình văn 3 năm liên tục. UBND xã Đồng kỳ xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo luôn đi đầu trong các phong trào như: Ủng hộ phong trào corona, Ủng hộ quỹ người nghèo, được tuyên dương người tốt việc tốt, là tấm gương cho bà con nông dân noi theo. Những tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Văn Q, giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang đã nêu tại phiên tòa.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Văn Q 08** (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 22/6/2022.

3. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lâm Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hương